

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**I. Giới thiệu về gói thầu**

- Tên gói thầu: Xử lý cột nghiêng vị trí 60 và căng lại dây dẫn khoảng néo 59 – 60 – 65 đường dây 220kV Cầu Bông - Bình Tân 1,2;
- Giá trị dự toán gói thầu: **911.170.595** đồng (bao gồm 8% thuế VAT);
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

**II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện**

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 45 ngày.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Cung cấp vật tư: Gia công chế tạo thép trụ và vận chuyển đến công trường đường dây	1	30
2	Thi công xử lý cột nghiêng vị trí 60 và căng lại dây dẫn	31	45
2.1	Thi công không cắt điện	31	35
2.1	Thi công có cắt điện	36	45

**III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

Phạm vi công việc của gói thầu:

STT	Mô tả công việc mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính
1	Xử lý cột nghiêng vị trí 60 và căng lại dây dẫn khoảng néo 59 –	Mục III	01	Toàn bộ

60 – 65 đường dây 220kV Cầu Bông - Bình Tân 1,2	chương V		
---	----------	--	--

Khối lượng chi tiết như sau:

S T T	Mô tả công việc mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>A</b>	<b>Vật liệu:</b> Gia công sản xuất mới các chi tiết xử lý tại xưởng, tất cả đều phải mạ kẽm nhúng nóng		<b>01</b>	<b>Toàn bộ</b>
1	Trọng lượng thép đã mạ kẽm nhúng nóng		11.524,4	Kg
2	<p><b>Bu lông:</b> phải được mạ kẽm nhúng nóng theo quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trọng lượng toàn bộ bu lông là: 1.662kg;</li> <li>- Số lượng bu lông cho từng chủng loại liệt kê theo như sau;</li> <li>+ 1 bộ bu lông bao gồm: 1 đai ốc, 1 vòng đệm phẳng, 1 vòng đệm vênh;</li> <li>+ Riêng với loại bu lông C*, 1 bộ bao gồm: 2 đai ốc, 1 vòng đệm phẳng, 1 vòng đệm vênh</li> </ul>			
2.1	Bu lông M16-60	Cấp bền 5.6	36	Bộ
2.2	Bu lông M16-70	Cấp bền 5.6	4	Bộ
2.3	Bu lông M20-70	Cấp bền 5.6	1452	Bộ
2.4	Bu lông M20-80	Cấp bền 5.6	832	Bộ
2.5	Bu lông M20-90	Cấp bền 5.6	920	Bộ
2.6	Bu lông M24-70	Cấp bền 5.6	28	Bộ
2.7	Bu lông M24-80	Cấp bền 5.6	148	Bộ
2.8	Bu lông M24-90	Cấp bền 5.6	204	Bộ
2.9	Bu lông M24-100	Cấp bền 5.6	284	Bộ
2.10	Bu lông M24-110	Cấp bền 5.6	32	Bộ

2.11	Bu lông M24-120	Cấp bền 5.6	68	Bộ
2.12	Bu lông M16-200 (C*) (bu lông leo)	Cấp bền 4.6	18	Bộ
2.13	Bu lông M20-200 (C* <sub>1</sub> ) (bu lông leo)	Cấp bền 5.6	18	Bộ
<b>B</b>	<b>Nhân công:</b>		<b>01</b>	<b>Toàn bộ</b>
1	Khoan lỗ bu lông $\Phi 22-30$ để lắp các thanh chính gia cường (thực hiện thủ công tại hiện trường)		1.504	Lỗ
2	Đoa lỗ sau khi khoan (tỉ lệ doa lỗ 30%)		451	Lỗ
3	Lắp đặt các thanh ốp gia cường thanh chính đoạn thân và đoạn gốc		5,26	Tấn
4	Lắp đặt các thanh ốp gia cường thanh giằng X đoạn thân		1,16	Tấn
5	Tháo hạ dây chống sét, dây chống sét cáp quang và neo tạm vào thân cột (dây tiết diện 120mm <sup>2</sup> )		0,416	Km
6	Tháo hạ dây dẫn và neo tạm vào thân cột (dây dẫn loại ACSR400mm <sup>2</sup> )		4,99	Km
7	Lắp đặt các thanh ốp gia cường thanh giằng X ở đoạn ngọn		4,8	tấn
8	Đưa dây chống sét, dây chống sét cáp quang lên xà cột 60 và căng lại độ võng đạt yêu cầu		0,416	Km
9	Đưa dây dẫn lên xà cột 60 và căng lại độ võng đạt yêu cầu		4,99	Km
10	Vận chuyển bốc dỡ thép hình, bu lông vào chân công trình		12,728	Tấn

**\*Ghi chú:**

- Yêu cầu về đền bù thi công (nếu có): Phạm vi công việc thuộc trách nhiệm của Nhà thầu: Thực hiện thỏa thuận và chi trả tiền đền bù và nhà thầu phải tính chi phí này vào giá dự thầu của nhà thầu.

- Tiến độ thực hiện:  $\leq 45$  ngày.

Thi công đúng theo hợp đồng xây lắp.

**III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Các bản vẽ thiết kế thi công phải được đọc song song với Quy định kỹ thuật này.

- Bộ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (bộ 3 tập: I, II, III).
- Bộ Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam (bộ 11 tập).

Ngoài các điều khoản nêu trong điều kiện kỹ thuật, trong quá trình thi công các công việc nêu trong hợp đồng, nhà thầu phải tuân theo các quy chuẩn, quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước:

\* Về quản lý chất lượng công trình

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/06/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng công trình.

- TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng, nguyên tắc cơ bản.

- TCVN 4055-1985: Tổ chức thi công.

- TCXDVN 371- 2006: Nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng:

- Quyết định số 063/QĐ-EVNNPT ngày 15/1/2018 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Bộ Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản các thiết bị lưới điện truyền tải

- Quy định giám sát thi công và nghiệm thu các công trình trên lưới truyền tải của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-EVNNPT, ngày 27/07/2016 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

#### **Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:**

Các công việc của Nhà thầu trên công trường sẽ được giám sát liên tục trong thời gian thực hiện hợp đồng để đảm bảo rằng tất cả khối lượng công việc được thực hiện một cách hoàn chỉnh.

Nhà thầu phải chỉ định ít nhất 1 cán bộ quản lý và giám sát công trình có trách nhiệm và có đủ kinh nghiệm và trình độ chuyên môn phù hợp làm việc liên tục tại hiện trường để giải quyết các vấn đề liên quan đến chất lượng.

Nhà thầu phải chỉ định ít nhất 1 cán bộ giám sát an toàn để giám sát liên tục trong quá trình thi công công trình.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng Chủ đầu tư có thể liên hệ bằng điện thoại bất cứ lúc nào trong thời gian tiến hành hợp đồng, bao gồm cả ban đêm và ngày nghỉ, để giải quyết các trường hợp khẩn cấp và các phàn nàn phát sinh trong công việc.

Chủ đầu tư có quyền chỉ định, vào bất kỳ thời điểm nào trong thời gian thực hiện hợp đồng, một người đại diện hoặc nhiều hơn để thực hiện công việc quản lý và giám sát công trình.

Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, xác định khối lượng và chất lượng các công việc do Nhà thầu thực hiện đúng theo thiết kế và các qui trình qui phạm chuyên ngành hiện hành.

Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu sửa chữa hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại trong quá trình thi công. Các ý kiến của cán bộ phận giám sát công trình đều phải ghi vào sổ nhật ký công trường của Nhà thầu. Đơn vị thi công phải nghiêm túc chấp hành và tổ chức sửa chữa ngay cho đúng thiết kế.

Trong một số trường hợp đặc biệt, nếu giữa cán bộ giám sát công trình của Chủ đầu tư và Nhà thầu có các ý kiến khác nhau, không thống nhất biện pháp giải quyết thì cán bộ giám sát công trình và Nhà thầu phải báo cáo ngay cho Chủ đầu tư. Trong trường hợp này Chủ đầu tư phải đến ngay hiện trường để xem xét và giải quyết cụ thể.

Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ các vật tư, thiết bị, dụng cụ thi công công trình.

Chất lượng của thiết bị và công trình phải tuân thủ theo Quyết định số 60/QĐ-EVN ngày 17/02/2014 của EVN về việc ban hành Quy định quản lý chất lượng công trình trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

## **BẢNG KÊ KHAI CÁC LOẠI VẬT TƯ CHỦ YẾU**

Nhà thầu phải chào vào cột “Phần chào của nhà thầu” tên cụ thể của nhà sản xuất vật liệu (hoặc địa phương khai thác, cung cấp) kiểu loại, xuất xứ; đính kèm hồ sơ đặc tính kỹ thuật đảm bảo đạt số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật thiết kế và yêu cầu cơ bản

<b>STT</b>	<b>TÊN VẬT TƯ</b>	<b>QUY CÁCH</b>	<b>YÊU CẦU CƠ BẢN</b>	<b>PHẦN CHÀO CỦA NHÀ THẦU</b>
1	Gia công chế tạo thép, cường độ thép và mạ kẽm theo bản vẽ thiết kế	Theo thiết kế	Thép của nhà sản xuất có chứng chỉ ISO, chủng loại, cường độ thép, chế tạo theo bản vẽ Thiết kế và mạ kẽm nhúng nóng theo	

			Quy định hiện hành	
2	Bu lông các loại	Theo thiết kế, cấp bền theo HSMT	Bu lông của nhà sản xuất có chứng chỉ ISO và mạ kẽm nhúng nóng theo Quy định hiện hành	

**- Các hạng mục thi công chính:**

- Cung cấp thép cột theo bản vẽ Thiết kế
- Cung cấp bu lông theo bản vẽ Thiết kế
- Toàn bộ các chi tiết thanh thép, bu lông được mạ kẽm nhúng nóng đạt độ dày theo Quy định hiện hành ngành điện.
- Yêu cầu về tài liệu do chủ đầu tư cung cấp:
- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm cung cấp cho Nhà thầu toàn bộ hồ sơ bản vẽ thi công của công trình.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm nghiên cứu và đảm bảo rằng các hồ sơ, tài liệu do Chủ đầu tư cung cấp là đầy đủ và đáp ứng tất cả công việc để hoàn thành công trình.

Yêu cầu về kho bãi công trường và lán trại tạm của đơn vị thi công

Nhà thầu phải chuẩn bị kho công trường đảm bảo yêu cầu tồn trữ, bảo quản vật tư, thiết bị một cách an toàn.

Trong trường hợp trúng thầu, Nhà thầu sẽ tự sắp xếp chỗ làm việc, ăn ở cho đơn vị mình. Tất cả nhà cửa, lán trại do Nhà thầu dựng lên để phục vụ cho việc xây dựng công trình phải tuân theo các qui định an toàn của đường dây và trạm điện, đơn vị quản lý về xây dựng, vệ sinh và các yêu cầu khác.

Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm với đơn vị quản lý về các yêu cầu trên.

Tất cả các lán trại của Nhà thầu sẽ được dọn đi khi không còn cần thiết và chỗ đó phải được dọn dẹp sạch sẽ, gọn gàng.

Yêu cầu về thời gian hoàn thành và nghiệm thu bàn giao công trình

Thời hạn khởi công: Là ngày nêu trong lệnh khởi công.

Thời hạn hoàn thành: Căn cứ thời hạn được chấp nhận trúng thầu.

Tất cả các thời hạn nêu trên bao gồm cả ngày thứ 7 và chủ nhật nhưng không bao gồm ngày lễ và ngày nghỉ theo quy định.

Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính trung thực và chuẩn xác của bộ hồ sơ hoàn công.

Yêu cầu về bảo hành xây lắp công trình

Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo hành công trình trong vòng 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

Yêu cầu về thay đổi thiết kế và xử lý các trường hợp phát sinh

Trong quá trình thi công, nếu Nhà thầu phát hiện có trở ngại về mặt kỹ thuật, có sai sót trong thiết kế hoặc có yêu cầu thay đổi thiết kế cho phù hợp với hiện trường, Nhà thầu phải thông báo ngay cho Chủ đầu tư để phối hợp với các thành viên tư vấn liên quan cùng thống nhất biện pháp giải quyết. Mọi trường hợp đều phải lập biên bản đề nghị sửa đổi, bổ sung thiết kế và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thay đổi thiết kế, nếu có phát sinh khối lượng, Nhà thầu phối hợp với đơn vị thiết kế lập dự toán bổ sung. Dự toán bổ sung được lập căn cứ vào các đơn giá trúng thầu và các đơn giá khác được Chủ đầu tư chấp thuận.

Nhà thầu phải tuân thủ tuyệt đối thiết kế trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công. Mọi trường hợp phát sinh, thay đổi, bổ sung so với thiết kế phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư và đơn vị thiết kế trước khi thi công.

Thời gian lập, phê duyệt thiết kế và dự toán bổ sung không tính vào thời gian thi công công trình của Nhà thầu.

Biện pháp tổ chức thi công

a/ Tổ chức hiện trường

Sơ đồ tổ chức công trường, tổng mặt bằng tổ chức thi công.

Thuyết minh và biện pháp tổ chức thi công.

Trình tự thi công.

b/ Xe máy, thiết bị thi công:

Số lượng và chủng loại thiết bị chính

Chất lượng

Tiến độ, thời gian huy động

c/ Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công:

Quy trình kiểm tra chất lượng;

Cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm tra chất lượng.

d/ Biện pháp đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ khi thi công:

d1/ Trình bày các biện pháp an toàn lao động:

- Tổ chức bộ máy bảo hộ lao động và an toàn lao động.

- Các nội quy an toàn lao động

- Biện pháp cấp cứu tai nạn lao động

- Công tác huấn luyện an toàn lao động

- Công tác kiểm tra an toàn lao động

- Các yêu cầu khác:

- An toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị là yêu cầu hàng đầu của Chủ đầu tư đối với Nhà thầu.

- Nhà thầu phải chỉ định ít nhất một kỹ sư an toàn cho công trình và bố trí đầy đủ giám sát an toàn cho từng nhóm công tác tại hiện trường.

- Kỹ sư an toàn và người giám sát an toàn phải thông thạo tất cả các qui luật về điện, về xây dựng, các qui trình kỹ thuật an toàn cũng như các phương tiện khác để tránh rủi ro tại nơi thực hiện công việc trong hợp đồng.

- Tất cả các công nhân, các nhóm phải thực hiện các công việc trong hợp đồng đều phải được huấn luyện, hướng dẫn đầy đủ các qui trình, qui định về kỹ thuật an toàn điện... và được kiểm tra, xác nhận đảm bảo tiêu chuẩn về an toàn của cấp có thẩm quyền theo đúng qui định hiện hành.

- Tổng quan, trong quá trình thi công, Nhà thầu chịu trách nhiệm :

+ Tổ chức thực hiện đầy đủ thủ tục cho phép làm việc, qui định giám sát an toàn trong lúc làm việc, thủ tục nghỉ giải lao, kết thúc công tác và bàn giao... đúng qui định trong qui trình kỹ thuật an toàn điện.

+ Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn trong quá trình thi công để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị .

+ Nghiêm chỉnh tổ chức thực hiện các biện pháp thi công theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại công tác trong qui trình thi công.

+ Sửa chữa, hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại cho đúng thiết kế do cán bộ giám sát công trình của Chủ đầu tư phát hiện.

+ Giám đốc Nhà thầu phải trực tiếp kiểm tra khối lượng và chất lượng toàn bộ công việc mà nhóm công tác đã thực hiện để có biện pháp xử lý, hoàn chỉnh ngay trong ngày công tác.

d2/ Trình bày các biện pháp an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ

\* An ninh trật tự

\* Phòng chống cháy nổ:

Ngăn ngừa sự hình thành môi trường cháy

Biện pháp phòng cháy

d3/ Trình bày các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường

\* Biện pháp bảo vệ môi trường

- Yêu cầu chung

- Phòng chống gây mất vệ sinh, ô nhiễm cho khu vực thi công và xung quanh.

- Chiếu sáng trong xây dựng

- Chống tiếng ồn trong xây dựng

\* Xử lý chất thải

Các yêu cầu khác

\* Đề phòng hỏa hoạn:

Nhà thầu phải đảm bảo thực thi tất cả các biện pháp phòng chống cháy nổ theo đúng qui định hiện hành tại những nơi Nhà thầu tổ chức thực hiện các công việc trong hợp đồng.

Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về các vụ cháy, nổ xảy ra do lỗi của Nhà thầu.

\* Thông báo công việc và xin giấy phép (nếu có):

- Trước khi bắt đầu công việc, Nhà thầu chịu trách nhiệm thông báo cho các cơ quan hữu quan về tất cả các công việc sẽ thực hiện và xin giấy phép (nếu có) theo đúng qui định hiện hành và thanh toán các lệ phí cấp phép (nếu có).

- Bất kỳ các phạt vạ nào tới Chủ đầu tư do các hoạt động của Nhà thầu sẽ qui cho Nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ số tiền phạt nói trên vào sổ thanh toán cho Nhà thầu.

- Các yêu cầu về tổ chức thực hiện: Nhằm đảm bảo công trình được thực hiện hoàn chỉnh, đạt chất lượng và đáp ứng được các điều kiện cao về kỹ thuật, về bảo vệ môi trường và mỹ quan, Nhà thầu chịu trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ thiết kế, kiểm tra hiện trường thi công và đề xuất trong hồ sơ dự thầu việc áp dụng các biện pháp tổ chức và giải pháp kinh tế kỹ thuật để thực hiện công trình.

- Qui trình thi công: Nhà thầu chịu trách nhiệm lập qui trình thi công theo đúng yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng cho từng loại công việc của từng hạng mục công trình trong hợp đồng.

#### **Báo cáo**

- Trong suốt thời gian thực hiện dự án/gói thầu, hàng tuần Nhà thầu phải báo cáo tiến độ thi công, nêu rõ tình hình thực hiện thật sự của tất cả các hạng mục công trình.

- Trong thời gian thực hiện dự án, Chủ đầu tư sẽ tổ chức các buổi họp khi cần thiết để giải quyết công việc, Nhà thầu phải tham dự các buổi họp như thế với đầy đủ thành phần theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

#### **IV. Các bản vẽ:**

<b>ST T</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Tên bản vẽ</b>	<b>Phiên bản / ngày phát hành</b>
1	220.CB-BT.VT60/XL1	Thuyết minh chung và thống kê thép	11-2025
2	220.CB-BT.VT60/XL2	Bản vẽ xử lý ốp thanh gia cường ĐN-01; ĐN02; ĐN-03	11-2025
3	220.CB-BT.VT60/XL3	Bản vẽ xử lý ốp thanh giằng ĐN-04; ĐN-05	11-2025
4	220.CB-BT.VT60/XL4	Bản vẽ xử lý ốp thanh gia cường ĐT-01; ĐT-02	11-2025
5	220.CB-BT.VT60/XL5	Bản vẽ xử lý ốp thanh gia cường ĐT-03; ĐT-04; ĐG-01	11-2025

### **Các lưu ý quan trọng:**

Đối với phần vật tư thiết bị do nhà thầu cung cấp, nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ vật tư và lắp đặt hoàn chỉnh đáp ứng theo chỉ dẫn kỹ thuật trình bày ở Chương V của E-HSMT. Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu, đặc tính kỹ thuật... phần vật tư B cấp.

Nhà thầu phải chào giá theo đúng các khối lượng đã nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu trên đây. Các bảng chiết tính chi tiết, bên mời thầu sẽ yêu cầu nhà thầu trúng thầu cung cấp khi hoàn thiện hợp đồng.

Các chi phí liên quan đến bảo hiểm theo quy định phải bao gồm trong giá dự thầu.

Các công tác có liên quan đến biện pháp tổ chức thi công, tổ chức công trường như vận chuyển bộ máy thi công, đường vận chuyển, cự ly vận chuyển, kho bãi, lán trại tạm, công trình tạm thi công bao gồm cả công tác khôi phục, sửa chữa đường hiện có..., thí nghiệm mẫu các loại...,

Nhà thầu cần kiểm tra, khảo sát hiện trường thực tế kết hợp nghiên cứu bản vẽ trong E-HSMT để tự đánh giá, tính toán khối lượng phù hợp theo biện pháp thi công của mình và có dự trù chi phí thích hợp, không đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh khác.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm xin giấy phép khoan giếng và khai thác nguồn nước ngầm phục vụ sinh hoạt... (nếu có) theo đúng quy định nhà nước. Toàn bộ các chi phí này phải bao gồm trong giá chào thầu.

Quy định về các vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình cần xem ở Mục 3 - Chương V của E-HSMT.

Nhà thầu phải cung cấp bảng tính dự toán chi tiết cho các hạng mục công việc liệt kê ở trên trong Hồ sơ dự thầu.

Nếu trong quá trình kiểm tra, tính toán có phát hiện sai biệt giữa khối lượng từ bản vẽ E-HSMT và phần khối lượng mời thầu, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời thầu và lập một bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét:

Khối lượng ngoài khối lượng mời thầu (khối lượng không có trong tiên lượng mời thầu).

Khối lượng cần hiệu chỉnh (khối lượng thừa hoặc thiếu so với khối lượng mời thầu).

Các khối lượng trên được lập giá thành hạng mục riêng biệt không được cộng chung vào tổng giá dự thầu. Nhà thầu căn cứ vào bản vẽ E-HSMT kiểm tra và lập bảng khối lượng tính thiếu (ghi rõ cách tính) so với tiên lượng mời thầu, bên mời thầu sẽ chuẩn xác lại khối lượng này. Nếu Nhà thầu không có bảng chào giá cho các khối lượng tính thiếu, thì chỉ được thanh toán khối lượng theo bảng tiên

lượng E-HSMT, nhà thầu không đòi hỏi thanh toán các khoản phát sinh thêm ngoài khối lượng theo tiên lượng mời thầu.

Nhà thầu không được tính toán phân khối lượng sai khác này vào giá dự thầu.